

Số: 51

Ngày 30/12/2019

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

- Mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền thành lập thư viện.*
- Khung giá đất ở tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh: tối đa lên đến 162 triệu đồng/m².*
- Thay đổi thành phần Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc các cấp.*
- Thủ tướng chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có kịch bản, giải pháp ổn định giá cả, cung cầu thịt lợn trong dịp Tết Nguyên đán.*
- Nhập khẩu mỹ phẩm từ các nước là thành viên CPTPP thì không cần có Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) vào hồ sơ công bố.*
- Quy trình thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ giá thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội.*
- Điều tra cơ sở hành chính được tiến hành vào năm 2021.*

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi).

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- Pháp luật quy định thời gian nghỉ trong giờ làm việc như thế nào?*
- Người lao động làm việc đủ 12 tháng cho một người sử dụng lao động thì được nghỉ hằng năm, hưởng nguyên lương theo hợp đồng lao động như thế nào?*
- Số ngày nghỉ lễ, tết được quy định như thế nào?*
- Người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương và phải thông báo với người sử dụng lao động trong các trường hợp nào?*

1. MỌI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀU CÓ QUYỀN THÀNH LẬP THƯ VIỆN

Luật Thư viện, số 46/2019/QH14 đã được Quốc hội chính thức thông qua ngày 21/11/2019 với 06 Chương, 52 Điều có hiệu lực từ ngày 01/7/2020.

Theo đó, thư viện được tổ chức theo 02 mô hình: thư viện công lập và thư viện ngoài công lập. Thư viện công lập do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu được tổ chức theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập hoặc phù hợp với mô hình của cơ quan chủ quản. Thư viện ngoài công lập sẽ do tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng dân cư đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động được tổ chức theo mô hình doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp hoặc mô hình khác.

Cụ thể, thư viện gồm các loại sau đây: thư viện Quốc gia Việt Nam; thư viện công cộng; thư viện chuyên ngành; thư viện lực lượng vũ trang; thư viện cơ sở giáo dục đại học (thư viện đại học); thư viện cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác; thư viện cộng đồng và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.

Cũng theo Luật này lần đầu tiên ngày 21/4 hàng năm được đưa vào Luật Thư viện 2019 trở thành Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam nhằm

phát triển một xã hội có thói quen, văn hóa đọc. Việc phát triển văn hóa đọc được thực hiện thông qua các hoạt động sau: tổ chức các hoạt động nhằm hình thành thói quen đọc sách trong gia đình, trường học, cơ quan, tổ chức trên phạm vi toàn quốc; hướng dẫn phương pháp, kỹ năng đọc sách, khai thác thông tin cho trẻ em tại các thư viện trường học và thư viện công cộng; phát triển kỹ năng thông tin cho người sử dụng thư viện trong tìm kiếm, đánh giá, khai thác và sáng tạo thông tin, tri thức; đẩy mạnh liên thông giữa thư viện công cộng với các thư viện khác trên địa bàn; truy cập và khai thác thông tin, kiến thức từ các thư viện số dùng chung qua thiết bị điện tử di động; sử dụng các dịch vụ thư viện lưu động và luân chuyển tài nguyên thông tin thư viện.

Ngoài ra, Luật Thư viện 2019 đã mở rộng, xã hội hóa hoạt động thành lập thư viện. Theo đó, không chỉ dừng lại ở các tổ chức của Việt Nam mà mọi tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư đều có quyền thành lập thư viện ngoài công lập khi đáp ứng đủ các điều kiện: mục tiêu, đối tượng phục vụ xác định; tài nguyên thông tin phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng phục vụ của thư viện; cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phục vụ hoạt động thư viện; người làm công tác thư viện có chuyên môn phù hợp với hoạt động của thư viện; người đại diện theo pháp luật của thư viện phải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

2. KHUNG GIÁ ĐẤT Ở TẠI HÀ NỘI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TỐI ĐA LÊN ĐẾN 162 TRIỆU ĐỒNG/M²

Đây là nội dung được Chính phủ ban hành tại Nghị định 96/2019/NĐ-CP quy định về khung giá đất ngày 19/12/2019.

Theo đó, khung giá đất được sử dụng làm căn cứ để Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất tại địa phương. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quy định mức giá đất tối đa trong bảng giá đất, bảng giá đất điều chỉnh cao hơn không quá 20% so với mức giá tối đa của cùng loại đất trong khung giá đất.

Trong đó, vùng đồng bằng sông Hồng gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình. Bên cạnh đó, vùng Đông Nam Bộ gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu, Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh.

Cụ thể, khung giá đất ở tại vùng đồng bằng sông Hồng và vùng Đông Nam Bộ các đô thị từ loại I đến loại V dao động từ mức tối thiểu là 120.000 đồng/m² đến mức tối đa là 76 triệu đồng/m². Đặc biệt, khung giá đất ở 02 đô thị đặc biệt là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh từ mức tối thiểu là 1,5 triệu đồng/m² đến mức tối đa tới 162 triệu đồng/m². Khung giá đất ở thấp nhất cả nước là tại đô thị loại V vùng Bắc

Trung Bộ với mức tối thiểu chỉ 40.000 đồng/m².

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 19/12/2019. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 104/2014/NĐ-CP.

3. THAY ĐỔI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN THEO VỤ VIỆC CÁC CẤP

Ngày 23/12/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định 97/2019/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 30/2018/NĐ-CP quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự.

Nghị định này đã sửa đổi thành phần Hội đồng định giá theo vụ việc các cấp, cụ thể: Hội đồng định giá theo vụ việc cấp huyện; Hội đồng định giá theo vụ việc cấp tỉnh; Hội đồng định giá theo vụ việc ở Bộ, cơ quan ngang Bộ (gọi chung là cấp Bộ) thay cho Hội đồng định giá theo vụ việc ở trung ương như quy định cũ.

Trong đó, Hội đồng định giá theo vụ việc cấp Bộ do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với tài sản cần định giá trong trường hợp thực hiện định giá lần đầu đối với tài sản thuộc các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ về tội phạm đặc biệt nghiêm trọng và phức tạp liên quan đến nhiều cấp và được dư luận xã hội quan tâm khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Đối với vụ án có

nhiều loại tài sản khác nhau, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm căn cứ vào đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của tài sản, yêu cầu của vụ án để phân loại tài sản và thực hiện yêu cầu bộ, cơ quan ngang bộ thành lập Hội đồng định giá phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được giao.

Bên cạnh đó, định giá lại tài sản trong trường hợp đặc biệt, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định việc định giá lại tài sản khi đã có kết luận định giá lại lần hai của Hội đồng định giá. Kết luận định giá lại trong trường hợp này là kết luận định giá tài sản cuối cùng để giải quyết vụ án.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/02/2020. Nghị định này sửa đổi, bổ sung Nghị định 30/2018/NĐ-CP.

4. THỦ TƯỚNG CHỈ ĐẠO BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CÓ KỊCH BẢN, GIẢI PHÁP ỔN ĐỊNH GIÁ CẢ, NHU CẦU THỊT LỢN TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN

Ngày 19/12/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 33/CT-TTg về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Canh Tý vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm. Để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ nhân dân đón năm mới 2020 và Tết Nguyên đán Canh Tý, Chính phủ giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau:

Bộ Công Thương tăng cường kiểm tra thị trường nhưng không để ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; không cắt điện trong dịp Tết, giám sát chặt chẽ chất lượng xăng dầu. Chuẩn bị tốt các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu bảo đảm chất lượng để cung ứng kịp thời, đầy đủ cho nhân dân với giá cả hợp lý và ổn định. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng; hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, hàng hóa gian lận xuất xứ nguồn gốc.

Bộ Tài chính theo dõi sát diễn biến giá cả, thị trường nhất là mặt hàng, dịch vụ thiết yếu, hàng thuộc diện bình ổn giá, kịp thời phát hiện, chỉ đạo và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá. Kiểm soát chặt chẽ thu, chi ngân sách nhà nước, nợ công, tài sản công; chỉ đạo các cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước bố trí đủ nguồn lực để xử lý, giải quyết kịp thời mọi công việc; chỉ đạo Tổng cục Dự trữ Nhà nước xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ, không để người dân bị thiếu ăn trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý và thời kỳ giáp hạt.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bảo đảm cân đối cung, cầu các mặt hàng lương thực, thực phẩm, rau quả... trước và sau Tết, tránh tình trạng thiếu hàng, sốt giá. Theo dõi sát tình hình sản xuất, diễn biến dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn châu Phi; có

kịch bản, giải pháp ổn định giá cả, cung cầu thịt lợn trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

Bộ Y tế tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh, chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế ứng trực 24/24 giờ; dự trữ đủ cơ sở thuốc, máu, dịch truyền, vật tư, trang thiết bị, hóa chất, đặc biệt kịp thời xử lý các trường hợp cấp cứu tai nạn giao thông, ngộ độc. Bộ Y tế cần đảm bảo đủ thuốc chữa bệnh phục vụ nhân dân, không để xảy ra tình trạng tăng giá đột biến; tổ chức các điểm bán thuốc 24/24 giờ và công bố

rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Bộ Giao thông Vận tải không để xảy ra tình trạng người dân không được về quê ăn Tết do không có tàu, xe; niêm yết công khai giá vé theo tuyến, thời gian và loại hình dịch vụ, đẩy mạnh ứng dụng bán vé điện tử; không để xảy ra tình trạng ép khách, nâng giá, xe chờ quá người quy định...

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/12/2019.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

5. NHẬP KHẨU MỸ PHẨM TỪ CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN CPTPP THÌ KHÔNG CẦN CÓ GIẤY CHỨNG NHẬN LƯU HÀNH TỰ DO (CFS) VÀO HỒ SƠ CÔNG BỐ

Đây là quy định mới được Bộ Y tế bổ sung tại Thông tư số 32/2019/TT-BYT ngày 16/12/2019 sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 4 và Phụ lục số 01-MP Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm; có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2020.

Theo Thông tư, hồ sơ công bố mỹ phẩm được lưu hành và xuất khẩu từ các nước thành viên CPTPP (Nước thành viên CPTPP là bất kỳ Nhà nước hoặc lãnh thổ hải quan riêng nào mà Hiệp định CPTPP đã được phê chuẩn và có hiệu lực) thì không phải có Giấy chứng nhận lưu hành tự do (sau đây gọi tắt là CFS). Trường hợp công bố

sản phẩm mỹ phẩm nhập khẩu từ các nước không phải là thành viên CPTPP thì phải có CFS đáp ứng các yêu cầu sau: CFS do nước xuất khẩu mỹ phẩm vào Việt Nam cấp là bản chính, còn hạn (nếu CFS không nêu thời hạn thì phải là bản được cấp trong vòng 24 tháng kể từ ngày cấp); CFS phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp được miễn theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên); CFS phải có tối thiểu các thông tin theo quy định tại Điều 36 Luật Quản lý Ngoại thương và Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

6. QUY TRÌNH THANH QUYẾT TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ GIÁ THỰC HIỆN VẬN TẢI PHỤC VỤ NHIỆM VỤ AN SINH XÃ HỘI

Ngày 17/12/2019, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 49/2019/TT-BGTVT hướng dẫn quy trình, hồ sơ thanh quyết toán, thủ tục hỗ trợ giá cho doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt thực hiện vận tải phục vụ đặc biệt, nhiệm vụ an sinh xã hội.

Thông tư này quy định quy trình, hồ sơ thanh quyết toán, thủ tục hỗ trợ giá cho doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ đặc biệt, nhiệm vụ an sinh xã hội. Theo đó, trong thời gian 30 ngày kể từ ngày kết thúc quý, doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt nộp 01 bộ hồ sơ thanh quyết toán chi phí thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội theo quy định về Cục Đường sắt Việt Nam bằng hình thức gửi trực tiếp qua đường công văn hoặc qua hệ thống bưu chính. Trường hợp hồ sơ thanh quyết toán chi phí thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội chưa đủ theo quy định thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Cục Đường sắt Việt Nam có văn bản yêu cầu đơn vị bổ sung hồ sơ theo quy định. Sau khi tổ chức kiểm tra xét duyệt, Cục Đường sắt Việt Nam báo cáo Bộ Giao thông vận tải kết quả xét duyệt trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Bộ Giao thông vận tải thẩm định báo cáo quyết toán các khoản kinh phí thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội của doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt, có văn bản gửi Bộ Tài chính theo quy định. Căn cứ ý kiến

của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính thông báo cho Bộ Giao thông vận tải về quyết định chi hỗ trợ giá cho doanh nghiệp. Việc bố trí nguồn vốn ngân sách và thanh toán kinh phí hỗ trợ giá thực hiện vận tải phục vụ nhiệm vụ an sinh xã hội cho doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và quy định pháp luật.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2020.

7. ĐIỀU TRA CƠ SỞ HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TIẾN HÀNH VÀO NĂM 2021

Tiến hành Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 (viết tắt là Điều tra CSHC) trên phạm vi cả nước là nội dung chính được Bộ Nội vụ ban hành tại Quyết định số 1096/QĐ-BNV ngày 23/12/2019 về tổ chức Điều tra cơ sở hành chính năm 2021. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Theo Quyết định, thời gian thu thập thông tin Điều tra CSHC từ ngày 01/3 đến 30/5/2021. Tiến hành Điều tra CSHC nhằm thu thập thông tin cơ bản về số cơ sở hành chính, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính; kết quả thu chi của cơ sở hành chính ở nước ta phục vụ việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, vùng, phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực... đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương; tổng hợp các chỉ tiêu thống kê chính thức năm 2020 của các chuyên ngành có liên quan đến khối

cơ quan hành chính (số cơ sở hành chính, số lượng, trình độ của lực lượng lao động đang làm việc trong các cơ sở hành chính; kết quả thu, chi của cơ sở hành chính); cập nhật cơ sở dữ liệu và dàn mẫu tổng thể về cơ sở hành chính cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong những năm tiếp theo của ngành Nội vụ, các Bộ, ngành, địa phương; phục vụ việc đánh giá toàn diện thực trạng và xu hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, làm cơ sở đánh giá tình hình, xây dựng kế

hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước. Nội dung tập trung vào 5 nhóm thông tin lớn sau: thông tin nhận dạng cơ sở; thông tin về lao động, thu nhập của người lao động; kết quả thu, chi năm 2020; tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của cơ sở hành chính; nhóm thông tin theo chuyên đề cần đánh giá (tài sản cố định, đất). Kết quả cuộc điều tra chính thức công bố vào trước ngày 30/12/2021.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (SỬA ĐỔI)

Trước tình hình môi trường nước ta đang diễn biến ngày càng phức tạp, ô nhiễm môi trường không khí đang trở nên nghiêm trọng, đặc biệt tại các thành phố lớn; ô nhiễm, suy thoái đất tiếp tục diễn ra ở nhiều nơi, nhất là ô nhiễm đất do dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật; việc xử lý các điểm ô nhiễm tồn lưu còn chậm, chưa đáp ứng đúng kế hoạch đề ra, còn nhiều điểm ô nhiễm tồn lưu tác động xấu đến môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân; mà Luật Bảo vệ môi trường qua gần 05 năm triển khai thực hiện đã bộc lộ những vướng mắc, bất cập, chồng chéo với một số hệ thống pháp luật khác; một số điều, khoản của Luật thiếu tính khả thi...

Trước thực trạng như vậy, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường
Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

(BVMT). Thời gian dự kiến trình Quốc hội thảo luận vào Kỳ họp thứ 9 và dự kiến trình Quốc hội thông qua vào Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIV.

Dự thảo Luật BVMT sửa đổi có 17 Chương, 176 Điều, tăng 06 Điều so với Luật BVMT năm 2014, trong đó giữ nguyên 30 Điều; bãi bỏ, lồng ghép nội dung vào các điều khác 47 Điều; sửa đổi, bổ sung 78 Điều; bổ sung mới 57 Điều.

Theo Dự thảo, kế hoạch quản lý chất lượng không khí là cơ sở để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đánh giá công tác quản lý, chất lượng môi trường không khí và công khai thông tin trên địa bàn; trường hợp môi trường không khí bị ô nhiễm thì phải cảnh báo, xử lý kịp thời. Nội dung chính của kế hoạch quản lý chất lượng không khí gồm: đánh giá chất lượng không khí; xác định quan điểm, mục tiêu quản lý chất lượng không khí; đánh giá hiện trạng quản lý chất

Số 51 ngày 30/12/2019 trang 7/9

lượng không khí bao gồm quan trắc chất lượng không khí, xác định và đánh giá các nguồn phát thải khí thải chính, kiểm kê phát thải, mô hình hóa chất lượng không khí, tổ chức nhân sự, nguồn lực, thanh tra, kiểm tra; đánh giá ảnh hưởng của ô nhiễm không khí đến sức khỏe cộng đồng; phân tích, nhận định các vấn đề còn

tồn tại; xem xét, đánh giá, phân tích chi phí lợi ích của các giải pháp quản lý chất lượng không khí, từ đó xác định giải pháp ưu tiên thực hiện. Tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm, suy thoái chất lượng môi trường không khí phải có trách nhiệm xử lý, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: *Pháp luật quy định thời gian nghỉ trong giờ làm việc như thế nào?*

*** Trả lời:** Theo Điều 109 Bộ luật Lao động 45/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2019 có quy định Người lao động làm việc theo thời giờ làm việc quy định từ 06 giờ trở lên trong một ngày thì được nghỉ giữa giờ ít nhất 30 phút liên tục, làm việc ban đêm thì được nghỉ giữa giờ ít nhất 45 phút liên tục. Trường hợp người lao động làm việc theo ca liên tục từ 06 giờ trở lên thì thời gian nghỉ giữa giờ được tính vào giờ làm việc. Ngoài thời gian nghỉ quy định trên, người sử dụng lao động bố trí cho người lao động các đợt nghỉ giải lao và ghi vào nội quy lao động.

2. Hỏi: *Người lao động làm việc đủ 12 tháng cho một người sử dụng lao động thì được nghỉ hằng năm, hưởng nguyên lương theo hợp đồng lao động như thế nào?*

*** Trả lời:** Theo khoản 1, Điều 113 Bộ luật Lao động 45/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày

20/11/2019 quy định rõ người lao động làm việc đủ 12 tháng cho một người sử dụng lao động thì được nghỉ hằng năm, hưởng nguyên lương theo hợp đồng lao động như sau: 12 ngày làm việc đối với người làm công việc trong điều kiện bình thường; 14 ngày làm việc đối với người lao động chưa thành niên, lao động là người khuyết tật, người làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 16 ngày làm việc đối với người làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

3. Hỏi: *Số ngày nghỉ lễ, tết được quy định như thế nào?*

*** Trả lời:** Theo Điều 112 Bộ luật Lao động 45/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2019 có quy định người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương trong những ngày lễ, tết sau đây: Tết Dương lịch: 01 ngày (ngày 01 tháng 01 dương lịch); Tết Âm lịch: 05 ngày; Ngày Chiến thắng: 01 ngày (ngày 30 tháng 4 dương lịch); Ngày Quốc tế lao động: 01 ngày (ngày 01 tháng 5 dương lịch); Quốc khánh: 02 ngày

(ngày 02 tháng 9 dương lịch và 01 ngày liền kề trước hoặc sau); Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương: 01 ngày (ngày 10 tháng 3 âm lịch). Lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam ngoài các ngày nghỉ theo quy định trên còn được nghỉ thêm 01 ngày Tết cổ truyền dân tộc và 01 ngày Quốc khánh của nước họ. Hằng năm, căn cứ vào điều kiện thực tế, Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể ngày nghỉ.

có thể thỏa thuận với người sử dụng lao động để nghỉ không hưởng lương./.

4. Hỏi: *Người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương và phải thông báo với người sử dụng lao động trong các trường hợp nào?*

*** Trả lời:** Theo Điều 115 Bộ luật Lao động 45/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2019 quy định rõ người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương và phải thông báo với người sử dụng lao động trong trường hợp sau đây:

- Kết hôn: nghỉ 03 ngày;
- Con đẻ, con nuôi kết hôn: nghỉ 01 ngày;
- Cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi; cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi chết: nghỉ 03 ngày.

Người lao động được nghỉ không hưởng lương 01 ngày và phải thông báo với người sử dụng lao động khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; cha hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn. Ngoài quy định trên, người lao động